

C **Bản tin** Công Thương Hà Tĩnh

SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ TĨNH



Số 03
2024

- ▶ THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP...
- ▶ ĐẨY MẠNH THU HÚT ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN CÔNG NGHIỆP TRONG CÁC KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHIỆP...
- ▶ THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN CỤM CÔNG NGHIỆP - NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM



Chịu trách nhiệm xuất bản

ĐẶNG VĂN THÀNH

Trưởng Ban Biên tập

ĐẶNG VĂN THÀNH

Ban Biên tập

**DƯƠNG THANH HÒA
TRƯƠNG VĂN DƯƠNG
NGUYỄN ĐỨC HÀ
VÕ THỊ VINH**

Điện thoại: 02393.857.084

Fax: 02393.851.358

Email: socongthuong@hatinh.gov.vn

Ảnh bìa 1: Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà cùng Lãnh đạo tỉnh và các đại biểu nhấn nút khởi công Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà

In 500 cuốn, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép xuất bản Bản tin số 05/GP-STTTT ngày 03/3/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông cấp. In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2024

TRONG SỐ NÀY

- ▶ Thực trạng và giải pháp về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới 1
- ▶ Đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án công nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh - Thực trạng và giải pháp 4
- ▶ Thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp - Những vấn đề cần quan tâm 7
- ▶ Phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn Thị xã Hồng Lĩnh góp phần phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới xây dựng đô thị loại III 9
- ▶ Gỡ khó trong công tác gpmh, đẩy nhanh tiến độ thi công dự án khu công nghiệp Bắc Thạch Hà giai đoạn 1 12
- ▶ Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp góp phần thu hút đầu tư và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh 15
- ▶ Một số giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh 17
- ▶ Xã hội hóa đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Thúc đẩy phát triển công nghiệp tiểu thủ công nghiệp trong thời gian tới 20
- ▶ Phát huy hiệu quả hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn từ chính sách khuyến công 24
- TIN TỨC - SỰ KIỆN - VĂN BẢN MỚI 26



THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, TIÊU THỦ CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

* ĐẶNG VĂN THÀNH

Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Công Thương

Trong những năm qua, lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN) của tỉnh có sự phát triển và đạt được những kết quả quan trọng, thu hút được nhiều dự án đầu tư; giá trị sản xuất, kim ngạch xuất khẩu tăng cao. Cơ cấu ngành công nghiệp có bước chuyển dịch tích cực; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng khá. Tuy vậy, phát triển CN-TTCN vẫn còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh...

Đề nhất quán trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, ngày 18/5/2018, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU về đẩy mạnh phát triển CN-TTCN đến năm 2025 và những năm tiếp theo (Nghị quyết số 08). Theo đó với quan điểm

phát triển CN-TTCN phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đặt trong mối quan hệ tổng thể, phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển công nghiệp vùng; là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; là cơ sở, động lực để phát triển các ngành nông nghiệp và dịch vụ thương mại; nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm; ưu tiên công nghệ hiện đại, tiên tiến, tuyệt đối không thực hiện các dự án không đảm bảo môi trường...

Những kết quả đạt được

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 08 trong tình hình kinh tế thế giới có nhiều diễn biến hết sức phức tạp, kinh tế Hà Tĩnh chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu (bão, lũ, sạt lở), của cuộc chiến tranh giữa Nga và



Sản xuất pack pin tại Nhà máy sản xuất Pin Vines Vũng Áng

Ukraine, đại dịch Covid-19. Song với sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy đảng, sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền các cấp, qua gần 06 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 08, công tác phát triển CN-TTCN trên địa bàn tỉnh đã đạt nhiều kết quả quan trọng: Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; quy mô, tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh luôn đạt ở mức cao trong khu vực Bắc Trung Bộ; tỷ trọng của ngành công nghiệp trong quy mô GRDP Hà Tĩnh tăng từ 32,30% (năm 2018) lên 40,54% (06 tháng đầu năm 2024), trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đang dẫn dắt đà tăng trưởng chung của ngành với “đầu tàu” là Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh (FHS). Một số dự án công nghiệp quan trọng đã hoàn thành và phát huy hiệu quả như: Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, Nhà máy sản xuất gỗ MDF-HDF Thanh Thành Đạt, Nhà máy sản xuất pin Vines Vũng Áng, các nhà máy điện mặt trời, Nhà máy bia Hà Nội Nghệ Tĩnh, Nhà máy bia Sài Gòn - Hà Tĩnh... Các sản phẩm công nghiệp chủ lực mới như thép, sản xuất điện, chế biến gỗ, sản xuất pin đã đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh Hà Tĩnh.

Một số tồn tại, hạn chế

Tuy vậy, quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 08 trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động, đầy giá cả nguyên, nhiên liệu tăng cao cùng với đó là diễn biến phức tạp của đại dịch bệnh Covid-19 làm đứt gãy chuỗi cung ứng nguyên vật liệu ảnh hưởng rất lớn trong quá trình sản xuất, bên cạnh đó thiên tai bão lũ... đã ảnh hưởng không nhỏ đến các mặt của đời sống xã hội nói chung và phát triển CN-TTCN nói riêng; việc thu hút đầu tư các dự án công nghệ cao, công nghệ hiện đại, công nghiệp chế biến sâu sử dụng nguồn nguyên liệu thép của FHS, công nghiệp hỗ trợ (CNHT), công nghiệp chế biến nông lâm thủy hải sản còn nhiều khó khăn; hạ tầng các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) còn yếu, thiếu đồng bộ; các CCN do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư còn phụ thuộc vào ngân sách đầu tư của tỉnh; số lượng dự án

thứ cấp được thu hút vào một số KCN, CCN còn ít; số lượng doanh nghiệp đóng vai trò thúc đẩy sự tăng trưởng còn hạn chế; mối liên kết giữa các doanh nghiệp trong tỉnh và các doanh nghiệp ngoại tỉnh, đối tác nước ngoài chưa đáp ứng yêu cầu...

Một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

Ngày 07/10/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kết luận số 57-KL/TU về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 18/5/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVIII) về đẩy mạnh phát triển CN-TTCN đến năm 2025 và những năm tiếp theo, trong đó đã xác định những mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2025, giai đoạn 2026 - 2030 và sau năm 2030.

Để đạt được những mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, thời gian tới cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ những nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết số 08 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các nghị quyết của HĐND, chương trình hành động số 518/CTr-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh. Thường xuyên rà soát đánh giá các cơ chế, chính sách phát triển CN-TTCN trong thời gian qua nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn của tỉnh trong tình hình mới.

Hai là, tổ chức triển khai có hiệu quả Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh làm cơ sở xây dựng chính sách, thu hút đầu tư... nhằm phát triển công nghiệp hỗ trợ đồng bộ, hiệu quả, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Ba là, tiếp tục thành lập mới/mở rộng các KCN, CCN theo Phương án phát triển các KCN, CCN được tích hợp trong Quy hoạch tỉnh; đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN, CCN; tăng cường thu hút vốn đầu tư trong nước và FDI vào các ngành công nghiệp theo chiều sâu, tạo bước đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm,

gắn với mục tiêu đảm bảo các điều kiện về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Tập trung phát triển các sản phẩm có tiềm năng lợi thế như thép và chế tạo các sản phẩm từ thép; sản xuất điện; chế biến nông, lâm, thủy sản; dệt may; vật liệu xây dựng chất lượng cao; dược phẩm sinh học...; tạo điều kiện để các dự án đã đăng ký đầu tư, ký biên bản ghi nhớ đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng để dự án hoàn thành, đi vào hoạt động phát huy hiệu quả dự án, tạo việc làm cho người lao động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Bốn là, tập trung chỉ đạo quyết liệt việc chuyển đổi số trong phát triển CN-TTCN; xúc tiến đầu tư, thương mại đối với các khu kinh tế, KCN, CCN; ưu tiên thu hút đầu tư các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, tạo động lực khuyến khích, thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất CN-TTCN.

Năm là, nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI); chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính (PAPI) cấp tỉnh nhằm tạo điều kiện đơn giản nhất, thuận lợi nhất cho hoạt động của doanh nghiệp.

Sáu là, nâng cao chất lượng, phát triển nguồn nhân lực CN-TTCN, trong đó: chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ doanh nhân, cán bộ quản lý doanh nghiệp có chuyên môn cao, kỹ năng quản trị hiện đại, có đạo đức kinh doanh; xây dựng đội ngũ công nhân có tay nghề cao, có tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật; có năng lực tiếp thu và sáng tạo trong sản xuất.

Bảy là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước đối với ngành,



Sản xuất gỗ ván ép tại Công ty cổ phần gỗ MDF Thanh Thành Đạt, huyện Vũ Quang

lĩnh vực; phát huy vai trò các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, trong đó: tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo; phát huy vai trò của các cấp ủy Đảng và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

Với sự quan tâm, hỗ trợ của các cơ quan trung ương, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh; sự vào cuộc một cách quyết liệt, căn cơ của UBND tỉnh, các sở ngành và địa phương thời gian tới công nghiệp Hà Tĩnh sẽ thu được những thành quả tương xứng với tiềm năng, lợi thế, góp phần hoàn thành mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và hiện thực phương hướng phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu./.

ĐẨY MẠNH THU HÚT ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN CÔNG NGHIỆP TRONG CÁC KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

* LÊ TRUNG PHƯỚC

Tỉnh ủy viên, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Việc thu hút đầu tư các dự án công nghiệp vào các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh là nhiệm vụ chiến lược để phát triển nhanh và bền vững. Thu hút đầu tư các dự án công nghiệp lớn, trọng điểm, có tính lan tỏa cao sẽ đóng góp quan trọng thực hiện thành công những mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã đề ra.

Thực trạng thu hút đầu tư các dự án

công nghiệp mới

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, do ảnh hưởng của sự cố môi trường biển, tiếp là đại dịch Covid 19 cũng như biến động kinh tế, chính trị trên toàn cầu, việc thu hút đầu tư trên cả nước nói chung và tại các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh nói riêng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức và áp lực cạnh tranh cao. Tuy nhiên, với sự giúp đỡ của Chính phủ, của các Bộ, ngành Trung ương, sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo tỉnh,



Một góc của Khu kinh tế Vũng Áng

sự hỗ trợ của các sở, ngành và địa phương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã đồng hành cùng sự quyết tâm của các doanh nghiệp, từng bước tháo gỡ các khó khăn, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án, ổn định sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư các dự án công nghiệp lớn, trọng điểm, có tính lan tỏa cao, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục, hồ sơ, mặt bằng để triển khai hiệu quả các dự án lớn, có ý nghĩa quan trọng như: khắc phục xong sự cố tại tổ máy số 1 của Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I sau gần 2 năm ngừng hoạt động và vận hành trở lại từ tháng 8/2023; dự án Nhà máy BOT Nhiệt điện Vũng Áng II với tổng mức đầu tư gần 2,2 tỷ USD sau hơn 12 năm chuẩn bị hồ sơ thủ tục đầu tư, đã khởi công vào tháng 10/2021, đến nay tiến độ thi công đạt 93%, tổng giá trị giải ngân trên 1,8 tỷ USD, dự kiến chạy thử vào cuối năm 2024 và hoàn thành vận hành thương mại cuối năm 2025. Bên cạnh đó, nhiều dự án công nghiệp lớn đã được chấp thuận đầu tư như: dự án Khu công nghiệp Vinhomes Vũng Áng diện tích 965ha tại Khu kinh tế Vũng Áng (13.276 tỷ đồng), dự án Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà giai đoạn 1 (65 triệu USD), dự án đầu tư sản xuất và thương mại pin lithium (275 triệu USD), dự án Nhà máy sản xuất Pin VINES (3.784 tỷ đồng), dự án Nhà máy luyện gang thép 500.000 tấn/năm (2.268 tỷ đồng). Tính từ đầu nhiệm kỳ đến nay, các khu kinh tế, khu công nghiệp đã thu hút mới 26 dự án đầu tư trong nước có tổng vốn đăng ký trên 21.530 tỷ đồng và 03 dự án đầu tư nước ngoài có vốn đăng ký đầu tư 345 triệu USD. Riêng Khu kinh tế Vũng Áng thu hút mới 21 dự án đầu tư, chủ yếu trong lĩnh vực công nghiệp, với tổng vốn đăng ký đầu tư quy đổi trên 3,3 tỷ USD, đạt 95% chỉ tiêu thu hút vốn đầu tư mới giai đoạn 2021 – 2025 theo Nghị quyết số 09-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Đến nay, trên địa bàn các khu kinh tế, khu công nghiệp có 193 dự án đầu tư còn hiệu lực, trong đó: Khu kinh tế Vũng Áng có 55 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký 16 tỷ USD, 95 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký 64.165 tỷ đồng; Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo có 27 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký 2.073 tỷ đồng và 01 dự án đầu tư nước ngoài có vốn đăng ký 4,88 triệu USD; Khu công nghiệp Gia Lách có 14 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký 1.632 tỷ đồng. Trong giai đoạn 2021 – tháng 6/2024, tổng thu ngân sách trên địa bàn các khu kinh tế, khu công nghiệp đạt gần 37.000 tỷ đồng, chiếm trên 59,3% tổng thu ngân sách toàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thu hút đầu tư, đặc biệt là các dự án công nghiệp lớn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức đến từ nhiều nguyên nhân khác nhau, ngoài khó khăn về quy hoạch, hồ sơ thủ tục pháp lý thì hệ thống cơ sở hạ tầng trong các khu kinh tế, khu công nghiệp chưa được đầu tư đồng bộ, hoàn thiện; công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư; nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp, nhà đầu tư...

Giải pháp trong thời gian tới

Trong thời gian qua, các khu kinh tế, khu công nghiệp đã tổ chức xúc tiến đầu tư, đón tiếp các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước đến tìm hiểu như: Công ty VFT Industry UG (Đức) đề xuất dự án Nhà máy thép không gỉ trung hoà các-bon; Tập đoàn Phát triển năng lượng GULF (Thái Lan) tìm hiểu đầu tư các dự án điện khí hoá lỏng (LNG), vận chuyển, kinh doanh và phân phối LNG; Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đề xuất thực hiện Tổ hợp điện khí LNG tại Khu kinh tế Vũng Áng... Với sức lan tỏa của các dự án công nghiệp lớn về công nghiệp thép, năng lượng tại Khu kinh tế Vũng Áng, hiện có nhiều nhà đầu tư đặc biệt quan tâm đến phát triển các khu công nghiệp trên toàn tỉnh, nhằm phát

triển cụm ngành công nghiệp sau thép, công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp hậu cần ngành thép, logistics...

Trong điều kiện cơ hội và thách thức đan xen, yếu tố quan trọng trong việc phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp của tỉnh là phát huy ý chí tự lực, tự cường, khắc phục triệt để mọi khó khăn, vướng mắc, tận dụng tối đa mọi thời cơ để đẩy mạnh thu hút đầu tư, hỗ trợ và phát triển sản xuất, kinh doanh. Thời gian tới, với chức năng và nhiệm vụ được giao, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh sẽ tập trung thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, phát huy hiệu quả cơ chế “một cửa – tại chỗ” để giải quyết nhanh, gọn các hồ sơ, thủ tục về cấp phép đầu tư cũng như giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các nhà đầu tư.

Thứ hai, kết hợp xúc tiến đầu tư tại chỗ với chủ động tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, đảm bảo xúc tiến có trọng tâm, trọng điểm, thu hút các dự án công nghiệp có sức ảnh hưởng, tính lan toả cao, trở thành động lực cho sự phát triển của các khu kinh tế, khu công nghiệp cũng như của tỉnh; đồng thời đẩy mạnh hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư đang triển khai, kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề, vướng mắc phát sinh.

Thứ ba, lập mới và điều chỉnh quy hoạch chung các khu kinh tế, quy hoạch phân khu các khu công nghiệp, hoàn thiện đề án mở rộng Khu kinh tế Vũng Áng để tạo cơ sở thu hút đầu tư, tạo dư địa phát triển mới cho các khu kinh tế, khu công nghiệp, mở rộng quỹ đất công nghiệp phục vụ thu hút các dự án đầu tư trọng điểm, có tính lan toả cao, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tương lai.

Thứ tư, phối hợp chặt chẽ với các địa phương liên quan để đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch; kết hợp công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương,

chính sách với việc hỗ trợ tái định cư, giải quyết việc làm cho người dân vùng bị ảnh hưởng; qua đó củng cố, nâng cao niềm tin của Nhân dân vào các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, tạo sự ủng hộ để các dự án sớm được bàn giao mặt bằng, kịp thời triển khai đầu tư xây dựng.

Thứ năm, tăng cường đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng trong các khu kinh tế, khu công nghiệp và hạ tầng giao thông đối ngoại, hạ tầng giao thông liên kết vùng, liên kết quốc gia và khu vực; phát huy vai trò dẫn dắt của đầu tư công để thu hút các nguồn vốn khác.

Thứ sáu, đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác giữa Nhà nước – Nhà trường – Nhà doanh nghiệp để phát huy hiệu quả công tác tư vấn, định hướng, tuyển sinh, đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các dự án công nghiệp lớn, vừa giải quyết kịp thời nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp, vừa giải quyết việc làm cho lao động trong và ngoài tỉnh, đặc biệt là người lao động tại các khu vực bị ảnh hưởng do triển khai các dự án đầu tư.

Với những tiềm năng, lợi thế và đặc điểm riêng có của Hà Tĩnh, việc thu hút các dự án đầu tư công nghiệp sẽ là cơ hội tạo đột phá phát triển của tỉnh, là cơ sở để tiếp tục phát triển các ngành, lĩnh vực khác như thương mại, dịch vụ... Với việc Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt, định hướng thu hút đầu tư đã được cụ thể hóa trong các chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm, trong thời gian tới, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh sẽ tiếp tục tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của Trung ương, của tỉnh, huy động tối đa các nguồn lực, tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả các giải pháp cụ thể, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu cấp có thẩm quyền để ngày càng có nhiều hơn nữa các dự án công nghiệp lớn, quan trọng lựa chọn Hà Tĩnh làm “bến đỗ đầu tư” trên hành trình phát triển của mình./.

Thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp

Những vấn đề cần quan tâm

* LÊ XUÂN TỪ

Phó Giám đốc Sở Công Thương

Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh hiện có 21 cụm công nghiệp với tổng diện tích 542,11ha, đã có 291 dự án, cơ sở sản xuất thứ cấp đi vào hoạt động trong cụm công nghiệp, đạt tỷ lệ lấp đầy trung bình 51,03%, giải quyết việc làm cho hơn 8.000 lao động địa phương.

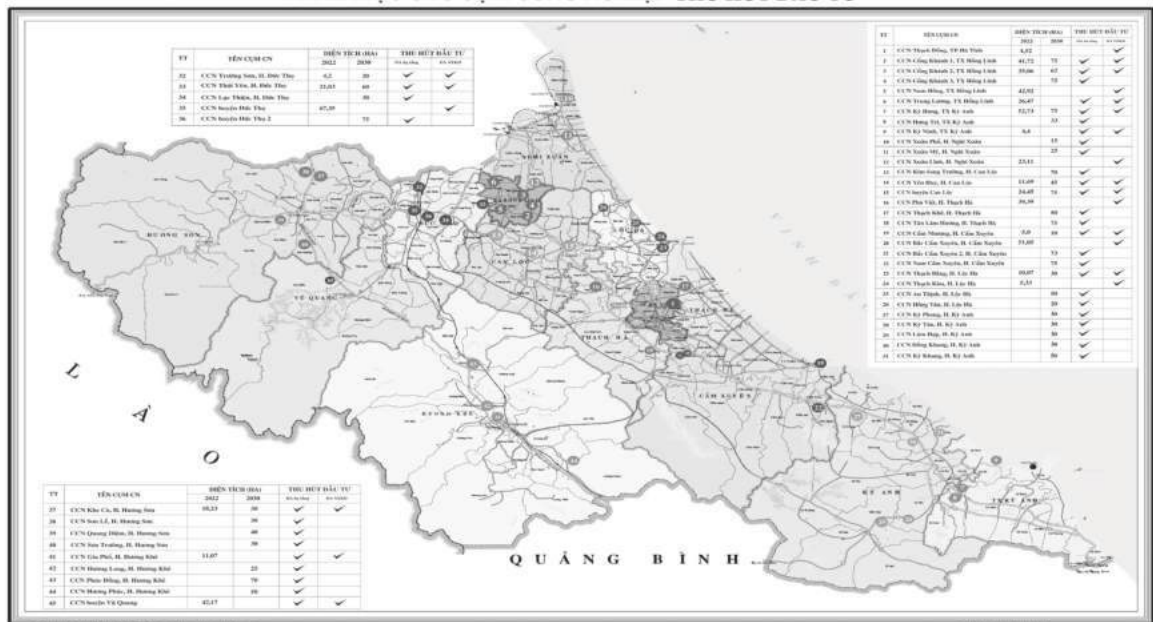
Theo Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 7/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, theo đó Phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 sẽ có 45 cụm công nghiệp với tổng diện tích 1.981,83 ha và sau năm 2030 sẽ mở rộng lên 2.241,83ha.

Nhằm thực hiện tốt Phương án đặt ra, vừa qua UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn

bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, phát triển cụm công nghiệp, trong đó quan tâm thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp như Kế hoạch số 315/KH-UBND ngày 9/7/2024 triển khai thực hiện Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh; Quy chế quản lý cụm công nghiệp; kiện toàn Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; thống nhất quy trình phối hợp thủ tục thành lập/mở rộng, lựa chọn nhà đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và Chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh...

Tại Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh, đã có 03 cụm công nghiệp được các doanh nghiệp ký biên bản ghi nhớ đăng ký làm

DANH MỤC CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP THU HÚT ĐẦU TƯ





PCT UBND tỉnh Trần Bái Hà chủ trì nghe về Kế hoạch thực hiện Phương án phát triển CCN

chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật gồm Cụm công nghiệp Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà; Cụm công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên 2, huyện Cẩm Xuyên và Cụm công nghiệp Công Khánh 3, thị xã Hồng Lĩnh.

Đến nay có rất nhiều nhà đầu tư tìm hiểu, khảo sát đăng ký làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp như: Công ty TNHH MTV Anh Pháp Việt - Cụm công nghiệp Kỳ Tân, diện tích 30ha; Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển kho bãi Nhơn Tân - Cụm công nghiệp Lâm Hợp, diện tích 30ha; Công ty TNHH Thương mại Đức Tài - Cụm công nghiệp Hương Long, diện tích 25ha; Công ty Cổ phần Xây dựng và Cơ khí Delta E&C - Cụm công nghiệp Lạc Thiện, diện tích 30ha, công ty cổ phần Sơn An Hương Sơn - Cụm công nghiệp Xuân Mỹ và Cụm công nghiệp Đông Khang.... Đó là những tín hiệu đáng mừng trong việc phát triển cụm công nghiệp đặc biệt thành lập mới các cụm công nghiệp theo hình thức xã hội hóa.

Mặc dù vậy, việc quản lý phát triển cụm công nghiệp hiện nay đang nhiều khó khăn vướng mắc, đó là:

Vấn bản pháp luật về cụm công nghiệp dù được sửa đổi, bổ sung song vẫn chưa giải quyết triệt để được các yêu cầu và vướng

mắc trong thực tiễn tại địa phương; việc chuyển giao các cụm công nghiệp đã được nhà nước đầu tư một phần sang hình thức xã hội hóa chưa được quy định rõ; chưa có quy định cụ thể việc điều chỉnh, huỷ bỏ quyết định thành lập cụm công nghiệp đối với những cụm công nghiệp đã thành lập, nay định hướng điều chỉnh ngành nghề, mục tiêu... nên chưa có căn cứ để thực hiện điều chỉnh phù hợp.

Quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tuy nhiên các quy hoạch liên quan chưa kịp thời điều chỉnh để phù hợp với Quy hoạch tỉnh (Quy hoạch vùng huyện; Quy hoạch sử dụng đất; Quy hoạch chung xã/phường/thị trấn...) vì vậy việc thành lập/mở rộng cụm công nghiệp khi các quy hoạch liên quan chưa kịp thời sẽ ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

Đầu tư hạ tầng kỹ thuật đảm bảo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư còn nhiều bất cập với quy định mới của Luật Bảo vệ môi trường, trong khi đó điều kiện ngân sách các cấp đang hạn chế, có nhiều cụm công nghiệp, các dự án

(Xem tiếp trang 11)

PHÁT TRIỂN CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ HỒNG LĨNH GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, HƯỚNG TỚI XÂY DỰNG ĐÔ THỊ LOẠI III

* NGUYỄN HUY HÙNG

Chủ tịch UBND thị xã Hồng Lĩnh

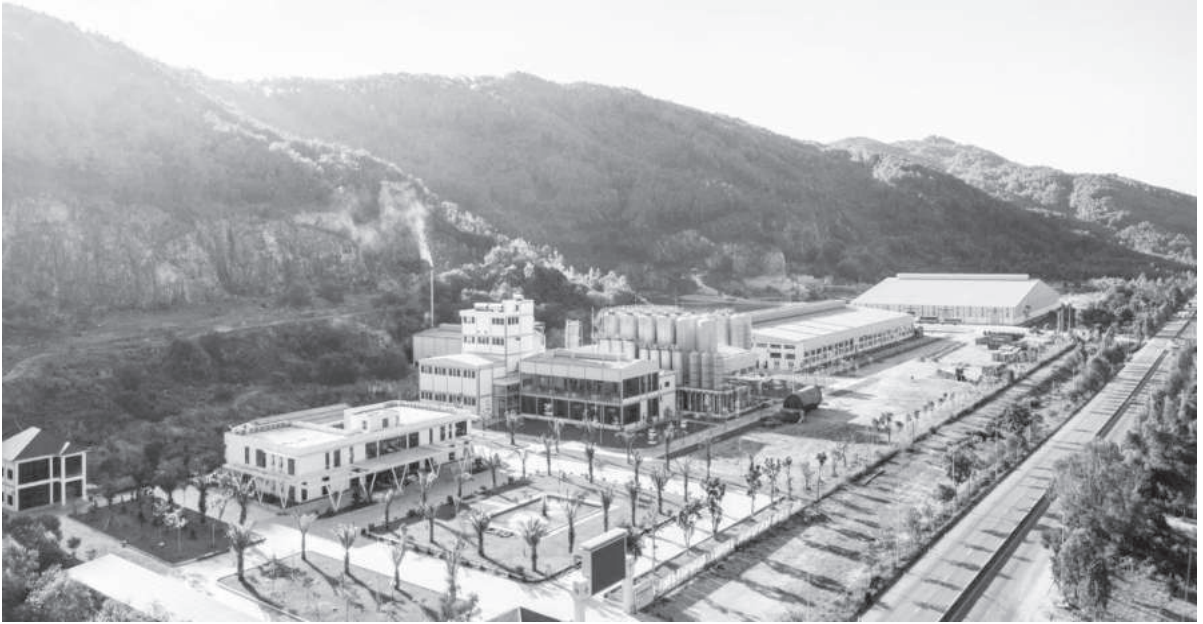
Thị xã Hồng Lĩnh được xác định là trung tâm kinh tế - xã hội phía Bắc của tỉnh và được quy hoạch là trung tâm công nghiệp nhẹ. Trong những năm qua, được sự quan tâm, giúp đỡ, hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, sự đồng thuận trong Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; cấp ủy, chính quyền thị xã Hồng Lĩnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển các cụm công nghiệp (CCN) nói riêng. Đến nay, thị xã Hồng Lĩnh đã có 04 CCN được thành lập với diện tích gần 150ha, trong đó có 03 CCN đã đi vào hoạt động hiệu quả, 01 CCN đang hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật (CCN Công Khánh 1), tỷ lệ lấp đầy các CCN đạt

trung bình 52,02%, riêng CCN Nam Hồng đạt tỷ lệ lấp đầy 100% là địa phương có số lượng và tỷ lệ lấp đầy CCN cao trên địa bàn tỉnh.

Việc thành lập, phát triển các CCN đã tạo ra không gian thu hút các dự án. Một số dự án lớn đã được thu hút vào các CCN trên địa bàn như: Nhà máy sợi Vinatex Hồng Lĩnh, nhà máy may Haivina Hồng Lĩnh, nhà máy Sợi Nghệ Tĩnh, dự án nhà máy sợi nội cọc tại CCN Nam Hồng; nhà máy bia Hà Nội - Nghệ Tĩnh tại CCN Công Khánh 2... Các dự án đầu tư đi vào hoạt động đã góp phần quan trọng chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, giải quyết nhiều việc làm cho



Cụm công nghiệp Nam Hồng (lấp đầy 100%)



Nhà máy bia Hà Nội - Nghệ Tĩnh tại CCN Công Khánh 2

người lao động địa phương và vùng phụ cận; bước đầu hình thành được một số ngành, nghề, sản phẩm công nghiệp chủ lực của thị xã, như: Bia, sợi, may mặc, cơ khí, rèn đúc, vật liệu xây dựng,... Qua đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, cụ thể: tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất một số ngành kinh tế chủ yếu của thị xã giai đoạn 2020 - 2024 đạt 11,18%; cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - xây dựng 48,15%; thương mại - dịch vụ 47,13%; nông - lâm nghiệp - thủy sản 4,72%; thu nhập bình quân đầu người đến hết năm 2024 dự kiến đạt trên 70 triệu đồng.

Cùng với việc phát triển các CCN, trong thời gian qua thị xã Hồng Lĩnh cũng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác xây dựng đô thị, từng bước hoàn thành các tiêu chí của đô thị loại III, đến nay kết quả thị xã Hồng Lĩnh ước đã đạt 55/63 tiêu chí đô thị loại III, tổng số điểm đạt 72,63 điểm. Trong những năm gần đây diện mạo đô thị của thị xã Hồng Lĩnh có nhiều thay đổi, khởi sắc, nhiều công trình hạ tầng giao thông quan trọng được hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc đã khởi công như: Quảng trường thị

xã, tiểu công viên tại một số phường; Công viên trung tâm, đường trục chính, đường vành đai, đường Nguyễn Thiếp, đường kết nối Cụm công nghiệp Công Khánh 1; các trục đường phố chính đến ngõ phố, các công trình công cộng, hệ thống điện chiếu sáng được đầu tư, chỉnh trang đồng bộ; một số trụ sở cơ quan hành chính, Nhà nước và cơ bản các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố được đầu tư, nâng cấp, mở rộng; vừa đầu tư ngân sách vừa huy động được xã hội hóa trong Nhân dân để xây dựng hệ thống điện trang trí tại các điểm nhấn đô thị và trong từng khu dân cư, ngõ phố; 5/5 phường được công nhận phường đạt chuẩn đô thị văn minh, xã Thuận Lộc cơ bản hoàn thành các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao và đang hoàn thành các tiêu chí thành phường.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Hồng Lĩnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định một trong ba khâu đột phá là “Huy động nguồn lực hoàn thiện kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp, thành lập ít nhất 02 cụm công nghiệp; đẩy mạnh thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp”. Đây cũng là tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt trong nhiệm

kỳ này. Hiện nay, UBND thị xã Hồng Lĩnh đang phối hợp các nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ đề xuất thành lập CCN Công Khánh 3 quy mô 75ha và khu công nghiệp Bắc Hồng Lĩnh quy mô 269ha; đồng hành, đôn đốc nhà đầu tư hoàn thiện các hạng mục còn lại của CCN Công Khánh 1 quy mô 45ha, CCN Công Khánh 2 quy mô 35,06ha; đây là những khu, cụm công nghiệp có diện tích quy mô tương đối lớn, có vị trí chiến lược, thuận lợi giao thông và thu hút đầu tư. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện hạ tầng CCN Nam Hồng, CCN Trung Lương để tạo điều kiện cho công tác thu hút các dự án đầu tư thứ cấp.

Trong nhiệm kỳ tới (giai đoạn 2026-2030) với những tiềm năng, lợi thế có sẵn, cấp ủy, chính quyền và nhân dân thị xã Hồng Lĩnh quyết tâm xây dựng thị xã Hồng Lĩnh phát triển mạnh mẽ về lĩnh vực công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ; trong đó, trọng tâm là chỉ đạo hoàn thiện hạ tầng đồng bộ, thu hút đầu tư để tăng tỷ lệ lấp đầy các CCN đã thành lập; sớm hoàn thiện hồ sơ thành lập khu công nghiệp Bắc Hồng Lĩnh thành lập mới 1-2 cụm công nghiệp, đưa thị xã Hồng Lĩnh thực sự trở thành trung tâm công nghiệp nhẹ phía Bắc của tỉnh, góp thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, hoàn thành xây dựng đô thị loại III./.

Thực hiện Phương án...

(Tiếp theo trang 8)

sản xuất trong cụm công nghiệp ít hoặc không phát sinh nước thải công nghiệp do vậy việc đầu tư hệ thống bảo vệ môi trường, hệ thống quan trắc tự động sẽ lãng phí nguồn lực đầu tư.

Công tác duy tu, bảo dưỡng các dịch vụ công cộng, tiện ích trong cụm công nghiệp do ngân sách đầu tư chưa có quy định chi tiết về định mức, danh mục dịch vụ công đối với việc thu phí, lệ phí này nên chưa thể thực hiện dẫn đến công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng, tái đầu tư gặp nhiều khó khăn trong huy động nguồn lực từ các dự án thứ cấp trong cụm.

Do vậy để thực hiện tốt Phương án phát triển cụm công nghiệp trong quy hoạch tỉnh, Sở Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Phương án với việc phân công 6 nhiệm vụ có tính chất áp dụng chung, 10 nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để đảm bảo vừa phát triển cụm công nghiệp hiện hữu vừa đảm bảo đến năm 2030 thành lập mới 24 cụm công nghiệp.

Tuy nhiên, để thực hiện tốt Kế hoạch cần có biện pháp tháo gỡ dứt điểm các nút thắt một cách đồng bộ trong cả nước, cần nghiên cứu và tiếp tục đề xuất các Bộ ngành Trung ương hoàn thiện các quy định pháp luật về quản lý, phát triển cụm công nghiệp nhằm thực hiện thống nhất với phương châm chặt chẽ trong quản lý nhưng rút gọn các thủ tục đầu tư.

Cần rà soát thực tiễn phát sinh chất thải, nước thải trong các cụm công nghiệp trên địa bàn để phân kỳ đầu tư hoàn thiện hạ tầng bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện hiện có và thực tiễn đặt ra tại các cụm công nghiệp.

Đề Phương án phát triển cụm công nghiệp được triển khai hiệu quả cần sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền địa phương trong lãnh đạo chỉ đạo, bố trí nguồn vốn, đồng hành cùng nhà đầu tư, vận động các cơ sở sản xuất vào cụm công nghiệp; hoàn thiện cơ chế quản lý các cụm công nghiệp đã được nhà nước đầu tư./.

GỖ KHÓ TRONG CÔNG TÁC GPMB, ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ THI CÔNG DỰ ÁN KHU CÔNG NGHIỆP BẮC THẠCH HÀ GIAI ĐOẠN 1

✧ NGUYỄN VĂN KHOA
Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà



Chủ tịch UBND tỉnh Võ Trọng Hải cùng lãnh đạo huyện Thạch Hà kiểm tra công tác GPMB Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà giai đoạn 1

Nhiều năm trở lại đây, Thạch Hà được xem là “mảnh đất lành”, thu hút nhiều “ông lớn” đầu tư vào địa bàn. Các dự án mang tầm chiến lược, tác động trực tiếp tới sự phát triển kinh tế - xã hội cũng vì thế mà xuất hiện ngày càng nhiều tại huyện nông thôn mới Thạch Hà. Nổi bật trong đó phải kể đến sự có mặt của Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà (giai đoạn 1) với nhiều kỳ vọng sẽ là “thỏi nam châm” thu hút đầu tư, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Tĩnh nói chung và huyện Thạch Hà nói riêng.

Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp (KCN) Bắc Thạch Hà (giai đoạn 1) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1003/QĐ-TTg ngày 29/8/2023 với diện tích 190,4ha, thời hạn hoạt động của dự án là 50 năm. Dự án tọa lạc tại địa bàn 2 xã Thạch Liên và Việt Tiến của huyện Thạch Hà, có tổng mức đầu tư hơn 1.555 tỷ đồng, do Công ty cổ phần



Người dân xã Việt Tiến vui mừng khi được nhận kinh phí bồi thường GPMB Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà giai đoạn 1

Phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) làm chủ đầu tư.

Với mục tiêu phát triển công nghiệp xanh, dự án sẽ tạo điều kiện phát triển các ngành, lĩnh vực công nghiệp nhẹ, công nghệ cao như sản xuất, lắp ráp linh kiện điện tử, bán dẫn, cơ khí chính xác, may mặc, giày da, năng lượng, pin xe điện, kim loại, phụ tùng ô tô, chế biến thực phẩm... Đây là những ngành nghề phù hợp với định hướng phát triển ngành công nghiệp theo Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Dự kiến sau khi hoàn thành đi vào hoạt động, KCN Bắc Thạch Hà sẽ tạo việc làm cho hơn 30.000 lao động địa phương và vùng lân cận.

Xác định rõ tầm quan trọng của Dự án, thời gian qua cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở ở Thạch Hà đã chỉ đạo, thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiều giải pháp để tháo gỡ những nút thắt trong công

tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, đẩy nhanh tiến độ thi công Dự án đảm bảo lộ trình, kế hoạch. Chỉ sau hơn 4 tháng tập trung quyết liệt, huyện đã thực hiện thu hồi, bồi thường, hỗ trợ trong phạm vi quy hoạch 189,2ha/190,5ha đạt tỷ lệ 99,3%, có 679/ 698 hộ dân bị ảnh hưởng được nhận kinh phí bồi thường với số tiền trên 227 tỷ đồng.

Nhìn lại chặng đường đã qua, dù nhận được sự đồng thuận của Nhân dân các xã trong triển khai thực hiện Dự án, song quá trình triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, địa phương cũng gặp phải không ít những khó khăn, vướng mắc đan xen. Trong cùng một thời điểm trên địa bàn phải thực hiện công tác giải phóng mặt bằng cho nhiều dự án, diện tích và số hộ ảnh hưởng lớn, thời gian hoàn thành ngắn. Bên cạnh đó, việc trích đo hiện trạng, quy chủ sử dụng và xác định lại

diện tích đất mất nhiều thời gian do một số giấy tờ về quyền sử dụng đất của một số hộ khác với diện tích đang sử dụng; Một số loại tài sản, vật kiến trúc không có trong bộ đơn quá quy định của tỉnh nên huyện phải xây dựng bộ đơn giá bồi thường...

Để kịp thời tháo gỡ những nút thắt nói trên, huyện Thạch Hà đã chỉ đạo Hội đồng bồi thường GPMB huyện phối hợp với các địa phương làm tốt công tác tuyên truyền để người dân nắm rõ những thông tin liên quan đến Dự án cũng như chính sách bồi thường hỗ trợ tái định cư theo quy định của Nhà nước. Nội dung này được triển khai từ các cuộc họp, đối thoại với nhân dân và kể cả trong công tác tiếp dân để giải quyết những khiếu kiện, khiếu nại liên quan. Cùng với đó, thực hiện tốt công tác “dận vận khéo” nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, đi đến tận từng gia đình để làm tốt công tác tư tưởng, kịp thời giải đáp, tháo gỡ những điểm nghẽn liên quan đến chính sách bồi thường để đảm bảo lợi ích chính đáng cho Nhân dân nhưng cũng thực hiện đúng các quy định của Nhà nước trong công tác bồi thường, GPMB...”

Ngoài làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, huyện Thạch Hà đã chỉ đạo các ngành chuyên môn phối hợp với các xã thực hiện các bước theo quy định trong công tác bồi thường, GPMB như tiến hành tiếp nhận mốc, trích lục, trích đo bản đồ địa chính, xác định nguồn gốc đất đai, kiểm kê tài sản, xây dựng giá đất, áp giá đền bù, công khai giá trị bồi thường và thẩm định phê duyệt phương án bồi thường cho các tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng bởi Dự án. Bên cạnh đó, lựa chọn và xây dựng khu tái định cư với quan điểm “Xây dựng hạ tầng khu tái định cư phải tốt hơn nơi ở cũ...”

Với những nỗ lực vượt khó của huyện Thạch Hà thời gian qua, Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà (giai đoạn 1) đang được triển khai đúng tiến độ. Tại Lễ

khởi công Dự án được tổ chức vào ngày 25/6/2024, chủ đầu tư (VSIP) đã ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với 5 nhà đầu tư thứ cấp vào sản xuất, kinh doanh tại khu công nghiệp. Điều này sẽ góp phần quan trọng thu hút các nhà đầu tư trong và nước ngoài đầu tư vào địa bàn, tạo bước đột phá trong thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp theo chiều sâu, gắn với mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, góp phần quan trọng tăng thu ngân sách, tăng cường nội lực cho đầu tư phát triển, tạo việc làm và giải quyết tốt hơn các vấn đề an sinh xã hội tại địa phương.

Thời gian tới, huyện Thạch Hà sẽ tiếp tục tập trung soát xét nguồn gốc đất đai, quá trình sử dụng đất đối với diện tích còn lại (1,37ha) để hoàn thiện hồ sơ, thực hiện các bước để tiến hành chi trả kinh phí bồi thường cho 19 hộ còn lại, hoàn thành công tác bồi thường, GPMB đối với Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà giai đoạn 1.

Huyện Thạch Hà tin tưởng và kỳ vọng với uy tín, thương hiệu, bề dày kinh nghiệm trong 28 năm hợp tác đầu tư tại Việt Nam cùng thế mạnh về công nghệ, tầm nhìn xanh và chiến lược phát triển bền vững vì cộng đồng, VSIP sẽ xây dựng nên một Khu công nghiệp xanh, thông minh, hiện đại tại Hà Tĩnh cũng như có các chính sách ưu tiên đào tạo, tuyển dụng lao động tại chỗ để người dân Thạch Hà nói riêng, Hà Tĩnh nói chung có cơ hội tìm kiếm việc làm trên chính mảnh đất quê hương. Về phía địa phương cam kết sẽ luôn đồng hành, hỗ trợ, tạo mọi thuận lợi để chủ đầu tư triển khai, vận hành Dự án đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, an toàn, hiệu quả. Huyện sẽ tập trung tháo gỡ những “điểm nghẽn” hoàn thành công tác GPMB không chỉ đối với Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Thạch Hà mà đối với tất cả các Dự án đầu tư trên địa bàn trong thời gian tới./.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC XÚC TIẾN ĐẦU TƯ, TĂNG CƯỜNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP GÓP PHẦN THU HÚT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI CỦA TỈNH

* TRẦN NGUYỄN HUỖNH

Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ PTDN&XTĐT Hà Tĩnh

Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, tuy đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với tinh thần chủ động, quyết liệt, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và nhân dân, tỉnh Hà Tĩnh đã đạt được nhiều kết quả khả quan trong việc phát triển kinh tế, cụ thể như: Tăng trưởng kinh tế GRDP đạt 7,6%, xếp thứ 20 cả nước và thứ 2 Bắc Trung bộ, trong đó: công nghiệp - xây dựng tăng 10,7%, nông nghiệp tăng 2,64%, dịch vụ tăng 6,75%.

Để đạt được những thành tích này, tỉnh Hà Tĩnh đã và đang rất quan tâm nâng cao công tác hỗ trợ doanh nghiệp và thu hút đầu tư tại địa phương.

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư

Trong thời gian vừa qua, công tác xúc tiến đầu tư của Hà Tĩnh đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, đặc biệt là tổ chức thành công Hội nghị Công bố Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Xúc tiến đầu tư. Đây là Hội nghị có sự lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng doanh nghiệp, cung cấp các thông tin quan trọng về chiến lược, định hướng phát triển kinh tế xã hội, các lĩnh vực, danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo từng giai đoạn đến các nhà đầu tư, các tổ chức trong nước và quốc tế. Tại Hội nghị, có 15 dự án đã được trao quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng mức đầu tư gần 10 nghìn tỷ

đồng; có 36 dự án được trao Biên bản ghi nhớ với có tổng mức đầu tư hơn 210 nghìn tỷ đồng.

Bên cạnh đó, tình hình đăng ký doanh nghiệp, thu hút đầu tư có tín hiệu tích cực. Trong 6 tháng đầu năm 2024 đã chấp thuận chủ trương đầu tư 16 dự án đầu tư trong nước tổng vốn 1.745 tỷ. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh hiện có gần 1.550 dự án quy mô 517.000 tỷ đồng (tăng 8% về số lượng, 20% về số vốn đầu tư so với đầu nhiệm kỳ); trong đó có hơn 1.480 dự án trong nước với tổng mức đầu tư hơn 140.000 tỷ đồng; 71 dự án nước ngoài với tổng mức đầu tư hơn 16,1 tỷ USD.

Tiếp tục kết nối, làm việc với các nhà đầu tư trong nước (Central Group, FPT, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam...) và nước ngoài (Nhật Bản, Trung Quốc, Thái Lan) nghiên cứu đầu tư các dự án phát triển hạ tầng khu/cụm công nghiệp, năng lượng, điện tử, giáo dục, du lịch.

Tiến độ triển khai các dự án công nghiệp trọng điểm được đảm bảo. Đặc biệt một sự dự án trọng điểm như Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp Bắc Thạch Hà (VSIP) đã được khởi công, Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vinhomes Vũng Áng được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; Dự án Khu đô thị Thạch Trung và thị trấn Thạch Hà – MIPEC

đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư...

Tổ chức tiếp đón các đoàn doanh nghiệp, nhà đầu tư quốc tế như KOTRA, KORCHAM (Hàn Quốc), JETRO (Nhật Bản), AmCham (Hoa Kỳ), EuroCham (châu Âu), SBF, SMF (Singapore)... và các cơ quan ngoại giao Việt Nam tại nước ngoài và các nhà đầu tư đang triển khai dự án tại Việt Nam nhằm giới thiệu, quảng bá cơ hội; chiến lược, định hướng đầu tư vào Hà Tĩnh. Đồng thời, tổ chức các sự kiện xúc tiến, kết nối đầu tư ở các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Canada, Hoa Kỳ, Hungary, Đức, Slovakia...

Công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

Xác định công tác thu hút đầu tư là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội, thời gian qua UBND tỉnh đã tập trung nhiều nguồn lực, cùng các cấp hệ thống chính trị tăng cường công tác hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn; đặc biệt là việc thành lập các tổ công tác hỗ trợ nhà đầu tư, đồng hành hướng dẫn, giải quyết các thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án đầu tư đang triển khai đầu tư và thực hiện các thủ tục đầu tư.

Đây được xem là một trong những giải pháp quan trọng, cấp tiến, thể hiện rõ sự quyết tâm của hệ thống chính trị tỉnh nhà nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và môi trường đầu tư kinh doanh tốt hơn.

Diễn hình như dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp Bắc Thạch Hà (VSIP) từ khi ký Biên bản ghi nhớ với UBND tỉnh Hà Tĩnh (tháng 5/2023) đến khi được chấp thuận chủ trương đầu tư (tháng 8/2023) là 3 tháng và đến khi khởi công (tháng 6/2024) là 13 tháng. Đây là một tiến độ rất ấn tượng trong thực hiện các thủ

tục đầu tư, triển khai dự án, đặc biệt là với dự án lớn, có tính liên kết vùng.

Bên cạnh đó, tỉnh Hà Tĩnh đã rất nỗ lực trong công tác cải cách hành chính (CCHC), siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ; tập trung nguồn lực, đẩy mạnh chuyển đổi số ở các cơ quan công quyền và đời sống xã hội.

Đây chính là nhân tố quan trọng tạo sự hài lòng lớn cho người dân và doanh nghiệp. Thể hiện rất rõ qua các chỉ số thăng hạng như Chỉ số SIPAS (từ thứ 7 năm 2022 lên thứ 4 cả nước và xếp thứ nhất khu vực Bắc Trung Bộ trong năm 2023) và chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp thứ 7 cả nước (tăng 1 bậc so với năm 2022), thứ hai khu vực Bắc Trung bộ; chỉ số CCHC (PARINDEX) xếp thứ 18 cả nước (tăng 10 bậc so với năm 2022), thứ 3 khu vực Bắc Trung bộ.

Ngoài ra, tỉnh Hà Tĩnh đã tập trung đẩy nhanh tiến độ xử lý các dự án tồn đọng liên quan đến lĩnh vực: đầu tư, đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng; trong đó, tập trung chỉ đạo xử lý dự án lớn như: Hệ thống cấp nước cho Khu Kinh tế Vũng Áng (hồ chứa nước Rào Trỏ); vướng mắc pháp lý, thủ tục đầu tư Dự án Formosa, KCN Phú Vinh, KCN Hoàn Sơn; giải phóng mặt bằng bãi xi Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II; các dự án sử dụng đất vướng mắc Nghị định 148.... Tập trung xử lý tồn đọng, vướng mắc đối với 240 dự án sử dụng đất trên địa bàn.

Đối với công tác đào tạo, hàng năm tỉnh đã tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho doanh nghiệp, hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn tỉnh về cập nhật chính sách pháp luật Nhà nước, kỹ năng trong quản trị, điều hành hoạt động doanh nghiệp, các quy định về thuế, hóa đơn điện tử; đảm bảo việc hoạt động sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, bắt kịp với xu thế mới./.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH XUẤT KHẨU CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP, TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN HÀ TĨNH

* NGUYỄN THỊ CẨM THẠCH

Trưởng phòng Quản lý Thương mại Sở Công Thương

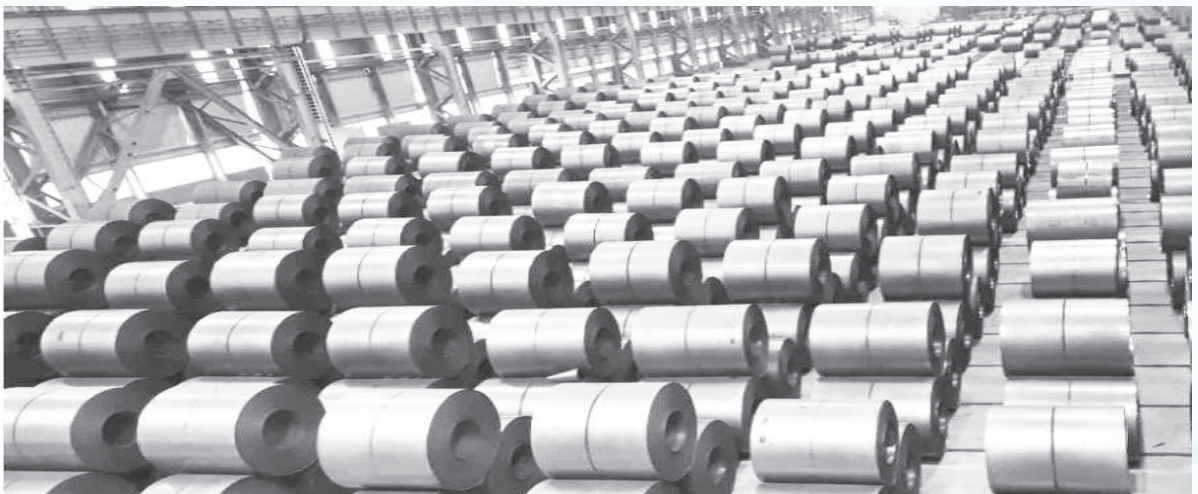
Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp là một trong những ngành kinh tế đóng vai trò quan trọng, là động lực dẫn dắt tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy thương mại, xuất khẩu của tỉnh phát triển. Trong đó một số nhóm ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (CN - TTCN) chủ lực là: công nghiệp luyện thép, công nghiệp dệt may, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp sản xuất điện, công nghiệp chế biến chế tạo. Các sản phẩm CN - TTCN xuất khẩu chủ yếu gồm: thép và các sản phẩm thép, dệt may, xơ sợi dệt các loại, sản phẩm gỗ... giá trị kim ngạch xuất khẩu của sản phẩm CN - TTCN chiếm tỷ trọng lớn trong kim ngạch xuất khẩu của tỉnh trong các năm gần đây và tiếp tục sẽ chiếm tỷ trọng lớn trong thời gian tới.

Cụ thể, năm 2021, giá trị xuất khẩu của sản phẩm CN - TTCN đạt 1,942 tỷ USD chiếm tỷ trọng 97,1% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh; con số này của năm 2022 là 1,713

tỷ USD, chiếm tỷ trọng 93,1%, năm 2023 là 2,370 tỷ USD chiếm tỷ trọng 96,9%; 8 tháng đầu năm 2024 là 1,426 tỷ, chiếm tỷ trọng 97,03%.

Sản phẩm CN - TTCN của tỉnh xuất khẩu trên 20 thị trường các nước, trong đó một số thị trường chính như ASEAN, Trung Quốc, Nhật, Trung Đông, Úc, Hàn Quốc, Ấn Độ, Ý, Tây Ban Nha... Hiện nay, Việt Nam đã hoàn thành ký kết và thực thi 16 Hiệp định thương mại tự do (FTAs) song phương và đa phương, doanh nghiệp Hà Tĩnh đã tận dụng ưu đãi từ 13 FTAs với các đối tác chủ yếu ASEAN, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc...

Để được con số khá ấn tượng nêu trên, có thể nói thời gian qua Tỉnh đã triển khai khá nhiều giải pháp hữu hiệu cho công tác đẩy mạnh xuất khẩu đối với sản phẩm CN - TTCN, cụ thể:



Thứ nhất, triển khai đồng bộ Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh trong đó phương hướng phát triển CN - TTCN, công nghiệp hỗ trợ luôn được coi trọng. Đầu tư xây dựng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đáp ứng nhu cầu thu địa điểm sản xuất CN - TTCN, tạo nguồn hàng xuất khẩu.

Thứ hai, xây dựng và triển khai khá đồng bộ cơ chế chính sách hỗ trợ xuất khẩu sản phẩm CN - TTCN như Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách phát triển CN -TTCN đến năm 2025; Nghị quyết 276/2021/NQ-HĐND ngày 28/4/2021 của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ các hàng tàu biển

khẩu lớn, như dự án khu công nghiệp VSIP ở huyện Thạch Hà với tổng vốn 1.555,512 tỷ đồng với quy mô 190,41 ha; Dự án Khu công nghiệp Vinhomes Vũng Áng tại Khu kinh tế Vũng Áng, thị xã Kỳ Anh Hà Tĩnh với quy mô sử dụng đất gần 965 ha, tổng vốn đầu tư hơn 13.200 tỷ đồng. Các dự án thu hút đầu tư trong các lĩnh vực như điện, điện tử, chất bán dẫn, cơ khí chính xác, pin xe điện, phụ tùng ô tô, chế biến thực phẩm, may mặc và dịch vụ logistics.

Thứ tư, công tác xúc tiến xuất khẩu luôn được tỉnh coi trọng: Kết nối với Bộ Công Thương, các cơ quan đại diện thương mại Việt Nam ở nước ngoài để giới thiệu cho các



Sản xuất sản phẩm dệt may xuất khẩu tại Hà Tĩnh

mở tuyến vận chuyển container và đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container qua cảng Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh; Nghị quyết số 113/2023/NQ-HĐND tỉnh về một số chính sách phát triển dịch vụ logistics và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024 - 2025.

Thứ ba, nỗ lực từ các cấp chính quyền của tỉnh trong việc thu hút được nhiều dự án lớn, đây là các dự án tạo nguồn hàng xuất

doanh nghiệp xuất khẩu tham gia Hội chợ triển lãm, đoàn xúc tiến xuất khẩu; tổ chức nhiều sự kiện xúc tiến thương mại; tổ chức triển lãm trực tuyến một số sản phẩm chủ lực. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tham gia trên 20 hội nghị, hội thảo kết nối giao thương tại các tỉnh, thành phố trong cả nước; tham gia gian hàng trưng bày, quảng bá, giới thiệu sản phẩm tại hơn 20 hội chợ, triển lãm trong nước, mời gọi trên 50 lượt

doanh nghiệp tham gia; tập huấn cho các đơn vị, cá nhân kiến thức về thương mại điện tử để áp dụng phù hợp với từng doanh nghiệp, tổ chức, hộ sản xuất, kinh doanh.

Thứ năm, tăng cường quan hệ hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ: Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục, củng cố và phát triển sâu, rộng hơn nữa mối quan hệ hữu nghị với các tỉnh của nước CHDCND Lào; tăng cường thúc đẩy các hoạt động trong khuôn khổ hợp tác với các thành viên của Hiệp hội các tỉnh 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan có sử dụng đường 8 và đường 12 trên các lĩnh vực. Xúc tiến thiết lập quan hệ hữu nghị, hợp tác mới với các tỉnh, thành phố của các nước có nhiều điểm tương đồng và có tiềm năng, thế mạnh trong việc hợp tác phát triển kinh tế, giao lưu văn hóa (Hàn Quốc, Nhật Bản, Slovakia...).

Thứ sáu, công tác tuyên truyền các cơ chế, chính sách luôn quan tâm triển khai: tổ chức nhiều hội nghị tuyên truyền Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết số 113-NQ/HĐND tỉnh ngày 08/12/2023 về một số chính sách phát triển dịch vụ logistics và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024 - 2025; Kế hoạch 83/KH-UBND ngày 27/02/2024 về thực hiện Nghị quyết số 113/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 và kiến thức về Hội nhập kinh tế quốc tế. Phối hợp tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp, thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn, các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh với mục tiêu minh bạch, đơn giản và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn, hiện đại hóa hành chính.

Tuy vậy, năm 2024 và các năm tiếp theo sẽ còn gặp các khó khăn nhất định:

- Thị trường xuất khẩu khó khăn do tình hình kinh tế toàn cầu chịu tác động tiêu cực từ lạm phát và tăng lãi suất, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm thép, sản phẩm công nghiệp tiêu dùng trên thế giới giảm sút, nên mặt hàng thép, phôi thép, dệt may, sợi... của Hà Tĩnh gặp khó khăn về thị trường xuất khẩu; Giá thép nhập khẩu vào Việt Nam từ Trung Quốc, Ấn Độ giảm, cạnh tranh với thép sản xuất trong nước. Hiện nay Bộ Công Thương đang thực hiện vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với thép cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ.

- Hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có quy mô nhỏ và vừa, năng lực sản xuất chưa đáp ứng yêu cầu quốc tế; chưa chú trọng đầu tư áp dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nhận thức về việc xây dựng áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, phát triển tài sản trí tuệ còn hạn chế.

- Hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp chưa được đầu tư đồng bộ, đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới.

Một số giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Triển khai hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh, chính sách hỗ trợ phát triển CN - TTCN tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025; chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh; chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics và xuất khẩu ...

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chú trọng đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Tuyên truyền Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết 113/2023 ngày 8/11/2023 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ phát

(Xem tiếp trang 23)

Xã hội hóa đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP TRONG THỜI GIẠN TỚI

* NGUYỄN ĐỨC HÀ

Phó Chánh Văn phòng Sở Công Thương

Nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, trong những năm qua tỉnh Hà Tĩnh đã tập trung huy động nguồn lực đầu tư, xây dựng, kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp từ nguồn xã hội hóa nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp, đồng thời đáp ứng nhu cầu về mặt bằng sản xuất của các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

Trong những năm qua, tỉnh Hà Tĩnh đã huy động khoảng 1.250 tỷ đồng để đầu tư, xây dựng hạ tầng 21 cụm công nghiệp (CCN) trên địa bàn, trong đó ngân sách nhà nước đã đầu tư khoảng 320 tỷ đồng và nguồn vốn từ các doanh nghiệp khoảng 930 tỷ đồng. Đối với các CCN được đầu tư từ ngân sách nhà nước, UBND cấp huyện đã chọn giải pháp đầu tư hạ tầng phù hợp với tình hình ngân sách trong mỗi giai đoạn như phân kỳ, chọn công trình/hạng mục thi công và vừa xây dựng, vừa kêu gọi, tiếp nhận các dự án đầu tư, điển hình như CCN chế biến hải sản Thạch Kim, huyện Lộc Hà với diện tích 5,5ha đã được ngân sách đầu tư 35 tỷ đồng để thực hiện các nội dung như san lấp mặt bằng, đường giao thông nội cụm, hệ thống thu gom, xử lý nước thải... hay như CCN Bắc Cẩm Xuyên với diện tích 51,05ha đã được ngân sách đầu tư để thực hiện các hạng mục như đền bù, giải phóng mặt bằng, đường giao thông nội cụm, mương thoát thải...; CCN Phù Việt với diện tích 39,52ha đã được ngân sách bố trí 36,55 tỷ đồng để thực hiện các hạng mục/công trình như đường giao thông nội cụm, hệ thống mương thoát thải, hệ thống xử lý nước thải... Các CCN đã phục vụ nhu cầu cơ bản của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất sản xuất kinh doanh trong cụm.

Để đẩy mạnh công tác công tác xã hội hóa

đầu tư hạ tầng CCN, trong thời gian qua, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 và Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về một số chính sách phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025, trong đó đã quy định một số cơ chế, chính sách có tính “đột phá” xã hội hóa đầu tư hạ tầng CCN như “được hỗ trợ 0,5 tỷ đồng/ha, nhưng không quá 20 tỷ đồng/CCN đối với các CCN đầu tư ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; không quá 10 tỷ đồng/CCN đối với các CCN đầu tư ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn”. Nhờ vậy, đã có 10 CCN được doanh nghiệp làm chủ đầu tư hạ tầng với tổng mức đăng ký gần 1.800 tỷ đồng; đến nay các doanh nghiệp đã đầu tư khoảng 930 tỷ đồng, trong đó 05 CCN đã đầu tư cơ bản kết cấu hạ tầng với tổng kinh phí đã đầu tư khoảng 770 tỷ đồng như CCN Thái Yên với diện tích 15,75ha do Công ty cổ phần Đầu tư IDI làm chủ đầu tư đã hoàn thiện kết cấu hạ tầng và thu hút được 89 dự án thứ cấp đầu tư sản xuất kinh doanh; hay CCN Yên Huy với diện tích 12ha do Công ty TNHH Yên Huy làm chủ đầu tư đã hoàn thiện kết cấu hạ tầng, thu hút được 38 dự án sản xuất kinh doanh và 02 dự án đang triển khai đầu tư xây dựng nhà xưởng trong CCN.



Cụm Công nghiệp Thái Yên (mở rộng)

Do các CCN đã xây dựng đầu tư bằng ngân sách nhà nước, trong điều kiện ngân sách tỉnh có hạn, phải cấp qua nhiều năm, vừa xây dựng vừa thu hút đầu tư nên không tránh khỏi một số bất cập trong xây dựng cũng như hoạt động của các dự án đầu tư. Nhằm khắc phục sự thiếu đồng bộ trong xây dựng hạ tầng và thu hút đầu tư vào các CCN và thực hiện quy định tại Nghị quyết số 86 của HĐND tỉnh, trong năm 2020 UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư hạ tầng CCN huyện Đức Thọ và CCN huyện Can Lộc, huy động được khoảng 413 tỷ đồng để đầu tư, xây dựng và kinh doanh hạ tầng CCN từ nguồn xã hội hóa.

Trong giai đoạn ngân sách Trung ương “rót” về tỉnh, cũng như ngân sách tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố còn eo hẹp; vì vậy, chủ trương, chính sách của tỉnh trong việc đầu tư, xây dựng và kinh doanh hạ tầng CCN theo hướng xã hội hóa là hết sức đúng đắn, đặc biệt từ khi Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đến nay đã có các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh tìm hiểu, đề xuất đầu tư và kinh doanh hạ tầng CCN, có 03 cụm

công nghiệp (CCN Tân Lâm Hương, CCN Bắc Cẩm Xuyên 2 và CCN Cổng Khánh 3) ký biên bản ghi nhớ tại Hội nghị triển khai Quy hoạch tỉnh và đã thực hiện hồ sơ thành lập cụm công nghiệp theo quy định; 03 cụm công nghiệp (CCN Kỳ Tân, CCN Lâm Hợp, CCN Hương Long) đã được các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh đề xuất đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; 02 cụm công nghiệp (CCN Xuân Mỹ, CCN Đồng Khang) đã được doanh nghiệp nghiên cứu, tìm hiểu để đề xuất đầu tư trong thời gian tới.

Trong những năm qua, các CCN đã thu hút 321 dự án đăng ký đầu tư, trong đó có 291 dự án đi vào hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN với tổng diện tích đã cho thuê khoảng 180ha, giải quyết việc làm cho hơn 8.300 lao động, tạo ra giá trị sản xuất công nghiệp hàng năm hơn 6.000 tỷ đồng. Riêng các CCN xã hội hóa đầu tư đã thu hút được 143 dự án đăng ký đầu tư với tổng vốn khoảng 2.550 tỷ đồng, trong đó có 135 dự án với tổng mức đầu tư 2.120 tỷ đồng, đã đi vào hoạt động, giải quyết việc làm cho gần 3.000 lao động.

Mặc dù vậy, công tác xã hội hóa đầu tư hạ tầng CCN còn một số tồn tại, khó khăn, như: Vị trí địa lý của tỉnh Hà Tĩnh xa các trung tâm kinh tế của khu vực (Hà Nội, Đà Nẵng) nên việc thu hút các nhà đầu tư hạ tầng để đầu tư hạ tầng CCN còn gặp khó khăn; năng lực của các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn còn yếu, nhất là khả năng tài chính; trong khi với 01 dự án đầu tư, kinh doanh hạ tầng CCN thường có vốn đầu tư hàng chục tỷ đồng, thời gian thu hồi vốn chậm. Số CCN chưa được xã hội hóa còn khá lớn, nếu được ngân sách hỗ trợ thì chỉ đủ để các địa phương thực hiện những hạng mục chính, như bồi thường giải phóng mặt bằng, san lấp, đường giao thông nội bộ và hệ thống thoát nước thải...; không có nhà đầu tư hạ tầng dẫn đến các doanh nghiệp “mạnh ai nấy làm” trong việc xây dựng đường giao thông, hệ thống xử lý nước thải...; đồng thời, việc thu hút đầu tư vào các CCN còn gặp không ít khó khăn do các doanh nghiệp “ái ngại” khi thuê đất phải tự đứng ra thực hiện mọi thủ tục. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ chủ đầu tư hạ tầng CCN theo Nghị quyết của HĐND tỉnh đã đủ mạnh nhưng nhiều dự án hạ tầng CCN chưa đáp ứng được điều kiện hỗ trợ “Đã được cơ quan có thẩm quyền thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng (nếu có) hoặc được Ủy ban nhân dân cấp huyện xác nhận có tỷ lệ lấp đầy CCN do doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng đạt từ 30% trở lên” nên chưa lập hồ sơ để đề xuất hỗ trợ dù thời hiệu chính sách không còn nhiều. Bên cạnh đó, việc đầu tư hạ tầng CCN đang thực hiện theo 02 thủ tục là thành lập, mở rộng CCN gắn với lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN và chấp thuận chủ trương đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật CCN đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; do các quy hoạch chưa đồng bộ với quy hoạch tỉnh nên việc thành lập CCN khi các quy hoạch liên quan chưa kịp thời điều chỉnh sẽ ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án việc thành lập, mở rộng CCN, nên nhiều nhà đầu tư chưa mặn mà. Mặt khác, do chưa có cơ chế trong việc

chuyển giao quản lý CCN do nhà nước đầu tư cho các doanh nghiệp đầu tư xã hội hóa nên việc thu hút xã hội hóa đầu tư hạ tầng CCN còn gặp khó khăn.

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư hạ tầng CCN, giúp các nhà đầu tư mạnh dạn tham gia vào xây dựng, kinh doanh hạ tầng CCN và khắc phục, tháo gỡ những tồn tại, khó khăn nói trên, trong thời gian tới, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường tuyên truyền, vận động, thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã trong và ngoài tỉnh đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng CCN.

Đối với CCN mới tiếp tục thực hiện chủ trương xã hội hóa đầu tư hạ tầng CCN nhằm thu hút các nhà đầu tư, ưu tiên lựa chọn các tập đoàn, doanh nghiệp, dự án đầu tư thứ cấp có năng lực, kinh nghiệm đảm bảo các yếu tố như suất đầu tư cao, công nghệ hiện đại, tiên tiến, thân thiện với môi trường vào đầu tư tại các CCN.

Đối với CCN đã được ngân sách đầu tư (toàn bộ hoặc một phần) cần sớm đề nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành cơ chế chính sách phù hợp để kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh, quản lý hạ tầng CCN nhằm phát huy hiệu quả hoạt động cụm công nghiệp; trường hợp không chuyển đổi được sang hình thức xã hội hóa thì ưu tiên bố trí nguồn vốn từ ngân sách để đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt ưu tiên đầu tư hoàn thành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường

Thứ hai, hoàn thiện, công bố các phương án, quy hoạch, cơ chế, chính sách liên quan đến CCN. Trước mắt tiếp tục bổ sung, hoàn thiện phương án phát triển CCN trong Quy hoạch tỉnh, đồng thời, thực hiện cập nhật, rà soát, điều chỉnh bổ sung kịp thời các quy hoạch liên quan như quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung cấp xã, quy hoạch xây dựng đô thị...

Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh các cơ chế, chính sách liên quan đến CCN, nhất là quy định “Nhà nước hỗ trợ không quá 30% tổng mức vốn đầu tư của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN. Kinh phí hỗ trợ không tính vào tổng mức đầu tư của dự án để tính giá cho thuê lại đất, giá sử dụng hạ tầng đối với các dự án đầu tư trong CCN” theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất, đơn giá thuê đất trong các CCN; quy định đơn giá các dịch vụ công ích trong các CCN...

Thứ ba, tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh để thực hiện chính sách phát triển CCN, trong đó cần phối hợp với các chủ đầu tư hạ tầng CCN đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng và thu hút dự án đầu tư vào CCN để sớm đáp ứng điều kiện hỗ trợ, nhất là “có tỷ lệ lấp đầy CCN do doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng đạt từ 30% trở lên”.

Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương về thực hiện Chương trình mục tiêu khu công nghiệp, cụm công nghiệp và từ Quỹ khuyến công quốc gia để làm động lực khuyến khích, đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng CCN.

Thứ tư, tiếp tục cải cách hành chính để hướng dẫn, giúp đỡ các doanh nghiệp, hợp tác xã trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư, đất đai, giải phóng mặt bằng, quy hoạch, môi trường, kết nối với các sở, ngành, đơn vị liên quan để cùng giúp đỡ hoàn thiện các thủ tục đảm bảo theo đúng thời gian, nhằm tiếp tục thu hút các nhà đầu tư, kinh doanh hạ tầng CCN để tạo “lực hút” trong lĩnh vực đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp./

triển dịch vụ logistics và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025; tổ chức các lớp đào tạo tập huấn về hội nhập kinh tế Quốc tế; tăng cường hợp tác quốc tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư vào đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, ... hỗ trợ tối đa việc cấp chứng nhận xuất xứ hàng hóa; kêu gọi thu hút đầu tư phát triển CN - TTCN, góp phần tạo nguồn hàng xuất khẩu, tận dụng lợi thế của cụm cảng Vũng Áng - Sơn Dương, nhất là các ngành công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp hỗ trợ.

- Phối hợp với Bộ Công Thương triển khai các sự kiện xúc tiến xuất khẩu nhóm thị trường trọng điểm của mặt hàng xuất khẩu của tỉnh; khuyến khích doanh nghiệp tham gia các sự kiện thương mại quốc tế, hội chợ triển lãm uy tín tại những thị trường trọng điểm, thị trường tiềm năng; nắm bắt tình hình thông tin về các quy định, rào cản thương mại để thông tin cho doanh nghiệp; kịp thời nắm bắt, cập nhật kịp thời các thông tin về giá cả thị trường và các quy định, chính sách mới của các nước sở tại. Phối hợp với Ủy ban cạnh tranh Quốc gia để đồng hành cùng doanh nghiệp trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với thép cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ.

- Các đơn vị sản xuất CN - TTCN cần bám sát thị trường mở rộng hoạt động tìm kiếm khách hàng mới; tăng cường kết nối chuỗi sản xuất - tiêu thụ; cân đối lượng tồn kho và tiêu thụ để bảo đảm dòng tiền cũng như chất lượng sản phẩm, bố trí sản xuất linh hoạt để duy trì hoạt động sản xuất tối ưu.

Với sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của các cấp, các ngành, sự nỗ lực của các doanh nghiệp xuất khẩu, hy vọng kim ngạch, khối lượng xuất khẩu đối với các mặt hàng này ngày càng tăng, góp phần tăng thu ngân sách, hội nhập kinh tế quốc tế, tạo việc làm và phát triển kinh tế tỉnh nhà./

PHÁT HUY HIỆU QUẢ HỖ TRỢ CÁC CƠ SỞ CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TỪ CHÍNH SÁCH KHUYẾN CÔNG

* MAI NHƯ ANH

Phòng Quản lý Công nghiệp Sở Công Thương

Những năm qua, chính sách khuyến công trên địa bàn Hà Tĩnh ngày càng phát huy hiệu quả; quy mô, chất lượng các đề án được nâng cao. Công tác khuyến công ngày càng được lan tỏa và hỗ trợ hiệu quả các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) phát triển sản xuất ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ. Chính sách khuyến công của tỉnh đã từng bước khẳng định vai trò trong việc thúc đẩy CNNT phát triển, hỗ trợ các cơ sở CNNT đầu tư sản xuất, ứng dụng máy móc, thiết bị hiện đại để tăng năng suất, chất lượng, tính cạnh tranh cho sản phẩm, từng bước phát triển bền vững.

Về hoạt động khuyến công quốc gia: giai đoạn 2021-2023, Sở Công Thương đã tổ chức hỗ trợ 02 cơ sở CNNT (Công ty TNHH xử lý và tái chế tro xỉ Việt Hải ứng dụng dây chuyền công nghệ đồng bộ trong sản xuất vật liệu xây dựng và Công ty TNHH Khoa học và công nghệ An Phát xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất chế biến các dòng sản phẩm Omega An Phát từ nguyên liệu gạo thảo dược) với tổng kinh phí hỗ trợ là 1,45 tỷ đồng.

Về hoạt động khuyến công địa phương, giai đoạn 2021-2023, Sở Công Thương đã tổ chức hỗ trợ cho 04 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất đồ gỗ nội thất, quảng cáo, bao bì, in ấn sản xuất hệ

thống nhận diện thương hiệu, nhãn mác và sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường với tổng kinh phí hỗ trợ là 1,12 tỷ đồng.

Năm 2024, nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động khuyến công địa phương là 1,8 tỷ đồng đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 03/5/2024. Hiện nay, Sở Công Thương đang chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thành các đề án khuyến công địa phương cho 05 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất gia công cơ khí, chế biến thực phẩm, sản xuất ván nhựa, thức ăn chăn nuôi với tổng kinh phí hỗ trợ dự kiến là 1,1 tỷ đồng.

Chính sách khuyến công của tỉnh trong thời gian qua đã khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở CNNT mạnh dạn đầu tư về quy mô, tăng



Công ty CP Sao Mai đầu tư ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất bao bì từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương năm 2023

năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao hiệu quả kinh tế, góp phần tích cực trong chuyển dịch kinh tế của địa phương. Nhìn chung, sau khi được hỗ trợ từ chính sách khuyến công, các cơ sở CNNT hoạt động ổn định, hằng năm có mức tăng trưởng khá, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập và đóng góp cho ngân sách địa phương. Mặc dù nguồn kinh phí hỗ trợ không nhiều so với tổng mức đầu tư của các doanh nghiệp, cơ sở CNNT nhưng chính sách khuyến công đã phát huy tốt vai trò là nguồn vốn ban đầu, khuyến khích các cơ sở sản xuất mạnh dạn đầu tư vốn đối ứng, đổi mới máy móc, thiết bị, công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh... Việc triển khai hiệu quả chính sách khuyến công đã động viên và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa CNNT, xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện hỗ trợ các cơ sở CNNT từ chính sách khuyến công những năm vừa qua gặp phải một số khó khăn như sau:

Thứ nhất, giai đoạn 2021 -2023, do tình hình dịch bệnh Covid-19 đã làm ảnh hưởng đến mọi hoạt động của xã hội, trong đó có hoạt động sản xuất của các cơ sở CNNT nên số lượng cơ sở CNNT mở rộng hoặc đầu tư mới hạn chế. Phần lớn các cơ sở CNNT tại địa phương chủ yếu là các hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp, các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, chưa đủ năng lực tài chính để đầu tư vào khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đầu tư mang tính tự phát trong các khu dân cư nên việc lựa chọn để thực hiện các đề án khuyến công gặp khó khăn.

Thứ hai, quy mô của mỗi đề án/dự án khuyến công nhỏ, chưa thể hiện rõ nét tính liên kết vùng, khu vực hoặc chưa thể hiện được sự hỗ trợ thúc đẩy cho một nhóm/loại sản phẩm công nghiệp mũi nhọn nào đó; nguồn kinh phí trung ương, địa phương dành cho hoạt động khuyến công còn hạn chế.

Thứ ba, năng lực tài chính của các cơ sở CNNT còn hạn chế nên rất khó đổi mới, ứng

dụng công nghệ mới vào sản xuất. Nhận thức và trình độ quản lý của chủ cơ sở CNNT còn hạn chế, thiếu chủ động tiếp cận hoạt động khuyến công.

Để tiếp tục phát huy hiệu quả hỗ trợ các cơ sở CNNT từ chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh, thời gian tới, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 03/5/2024 của UBND tỉnh về khuyến công địa phương năm 2024.

Thứ hai, đẩy mạnh và mở rộng phương thức các hoạt động thông tin tuyên truyền, cải tiến nội dung thông tin tuyên truyền để chuyển tải đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin về cơ chế, chính sách, các hoạt động khuyến công và công nghiệp địa phương tới các cơ sở CNNT.

Thứ ba, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về hoạt động khuyến công địa phương theo hướng hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng hỗ trợ các ngành nghề có lợi thế của địa phương.

Thứ tư, thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các đề án khuyến công và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đảm bảo hoàn thành đề án khuyến công đúng tiến độ, sử dụng kinh phí khuyến công đúng mục đích, chế độ chính sách cũng như các quy định khác về quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.

Thứ năm, tăng cường nguồn kinh phí hỗ trợ khuyến công hàng năm nhằm tăng sức lan tỏa của chính sách khuyến công, tạo động lực khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất; bảo đảm cân đối bố trí kinh phí khuyến công hàng năm đáp ứng kịp thời nhu cầu hoạt động khuyến công để triển khai thực hiện một cách hiệu quả nhất./.

=> Hội nghị phổ biến cơ chế, chính sách quản lý, phát triển cụm công nghiệp

Sáng 20/9/2024, Cục Công Thương địa phương, Bộ Công Thương đã phối hợp với Sở Công Thương Ninh Bình tổ chức Hội nghị phổ biến cơ chế, chính sách quản lý, phát triển cụm công nghiệp cho lãnh đạo, cán bộ Sở Công Thương, doanh nghiệp các tỉnh, thành phố phía Bắc và miền Trung. Tham dự Hội nghị có Ông Ngô Quang Trung, Cục trưởng và đại diện các phòng, ban thuộc Cục Công Thương địa phương; đại diện Lãnh đạo Sở và các phòng, đơn vị thuộc Sở Công Thương; đại diện Sở liên quan (Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng,...); đại diện một số UBND cấp huyện, chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp của 26 tỉnh/thành phố từ Quảng Bình trở ra Bắc.

Tại hội nghị, các đại biểu được phổ biến, quán triệt Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; những điểm mới, nổi bật các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp cần lưu ý trong quá trình phát triển cụm công nghiệp, sản xuất, kinh doanh.

Cũng tại Hội nghị, các đại biểu đã có nhiều ý kiến phát biểu, trao đổi về những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp cần tiếp tục nghiên cứu, tháo gỡ và đề xuất, kiến nghị các giải pháp thiết thực để nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trong thời gian tới.

Việc Cục Công Thương địa phương tổ chức Hội nghị nhằm triển khai kịp thời các nội dung Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, Thông tư

số 14/2024/TT-BCT vào thực tiễn, giúp các tỉnh, thành phố thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn, tiếp tục tăng cường quản lý hiệu quả đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phát triển các cụm công nghiệp.

Đức Hà - VP

=> Hội nghị Tập huấn kiến thức công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp nông thôn, phổ biến văn bản pháp luật về cụm công nghiệp

Sáng 03/10/2024, Sở Công Thương Hà Tĩnh phối hợp với UBND thành phố Hà Tĩnh tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp nông thôn gắn với phổ biến các văn bản pháp luật về cụm công nghiệp cho các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh. Tới dự có đại diện lãnh đạo Sở Công Thương, Phòng Quản lý Công nghiệp; Lãnh đạo UBND thành phố Hà Tĩnh và các phòng chuyên môn, đại diện lãnh đạo UBND, công chức phụ trách lĩnh vực kinh tế các xã, phường và các cơ sở, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thành phố.

Tham dự Hội nghị, các đại biểu, học viên đã được nghe Thạc sỹ Bùi Thị Xuân Hương, Giảng viên Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật - Thương mại, Bộ Công Thương giới thiệu một số nội dung về: Một số kiến thức cơ bản về công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp nông thôn, tình hình hoạt động sản xuất các sản phẩm công nghiệp trên cả nước và trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; một số hoạt động nổi bật của ngành công nghiệp Hà Tĩnh thời gian qua; các bài học kinh nghiệm và mô hình phát triển của một số cơ sở tiêu biểu đã đạt được những thành công nhất định tại một số tỉnh, thành trong cả nước. Thực trạng và đề xuất một số giải pháp phát triển công nghiệp; Phổ biến văn bản pháp luật và một số giải pháp quản lý phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn; chia sẻ các kinh nghiệm thực tiễn về các

ngành công nghiệp chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản; sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ; xử lý, chế biến nguyên vật liệu phục vụ sản xuất ngành nghề nông thôn; sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát, cơ khí nhỏ; sản xuất và kinh doanh sinh vật cảnh. Đồng thời, nghe giới thiệu một số chính sách về khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ; chính sách phát triển công nghiệp của tỉnh Hà Tĩnh cũng như các nội dung quan trọng của chính sách phát triển cụm công nghiệp được cụ thể hóa tại các văn bản pháp luật của Chính phủ, Bộ Công Thương mới ban hành; thúc đẩy hoạt động kết nối giao thương các sản phẩm công nghiệp nông thôn và hình thành các sản phẩm, nhóm sản phẩm có sức cạnh tranh cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, đặc biệt là thị trường xuất khẩu...

Lưu Văn Định - Phòng QLCN

=> Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vinhomes Vũng Áng

Ngày 13/7/2024, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã ký Quyết định số 639/QĐ-TTg chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp (KCN) Vinhomes Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh.

Theo đó, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư là Công ty cổ phần đầu tư KCN Vinhomes thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN Vinhomes Vũng Áng với diện tích 964,84ha tại khu công nghiệp trung tâm lô CN4, CN5 khu kinh tế Vũng Áng, thị xã Kỳ Anh; với tổng vốn đầu tư của dự án là 13.276,491 tỷ đồng, trong đó, vốn góp của nhà đầu tư là 1.991,473 tỷ đồng. Thời hạn hoạt động của dự án 70 năm kể từ ngày 13/7/2024.

Theo Quyết định, UBND tỉnh Hà Tĩnh có trách nhiệm bảo đảm điều kiện, trình tự, thủ tục cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, trong đó có đất trồng lúa để thực

hiện dự án theo quy định của pháp luật; có kế hoạch bổ sung diện tích đất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa khác để bù lại đất trồng lúa bị chuyển đổi theo quy định; thực hiện đúng các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; rà soát, bảo đảm việc cho thuê phần diện tích đất do Nhà nước giao đất để quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai. Bên cạnh đó, chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh và các cơ quan có liên quan rà soát, đảm bảo khu vực thực hiện dự án phù hợp với yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hóa và các điều kiện theo quy định về di sản văn hóa; yêu cầu nhà đầu tư cụ thể hóa tiến độ thu hút các dự án đầu tư thực hiện cụm liên kết ngành để quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; có giải pháp hỗ trợ thu hút các dự án đầu tư thực hiện cụm liên kết ngành trong khu công nghiệp Vinhomes Vũng Áng phù hợp với định hướng tập trung phát triển các ngành sản xuất công nghiệp của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung; có trách nhiệm giám sát việc xây dựng cơ sở lưu trú (khu nhà ở cho chuyên gia và công nhân) theo quy định; chỉ đạo các cơ quan có liên quan phối hợp với nhà đầu tư lập phương án cụ thể để đầu tư xây dựng nhà ở, các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho người lao động làm việc trong khu công nghiệp, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan.

Cũng theo Quyết định, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư khu công nghiệp Vinhomes chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ dự án và văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tuân thủ quy định của pháp luật trong việc thực hiện dự án; sử dụng vốn góp chủ sở hữu theo đúng cam kết và tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan; tăng vốn góp chủ sở hữu hoặc phải có phương án huy động các nguồn vốn hợp pháp khác trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn tín dụng cho dự án; đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định

Đức Hà - VP

=> Ban hành Thông tư quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

Thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, ngày 15 tháng 8 năm 2024, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 14/2024/TT-BCT Quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

Theo đó, đối với chế độ báo cáo định kỳ, Thông tư yêu cầu Sở Công Thương, UBND cấp huyện, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất trong cụm công nghiệp là các đối tượng phải thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp theo quy định. Thời gian, chế độ và phương thức gửi, nhận báo cáo định kỳ quy định cụ thể tại Điều 3 của Thông tư số 14/2024/TT-BCT.

Cũng theo Thông tư, việc xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước do Cục Công Thương địa phương phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện; Sở Công Thương có trách nhiệm cập nhật dữ liệu cụm công nghiệp trên địa bàn cấp tỉnh vào Cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước theo quy định, hướng dẫn của Bộ Công Thương.

Để thống nhất trong cả nước về thực hiện Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ, Thông tư cũng ban hành quy định một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, bao gồm: Văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; Quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp; Quyết định ban

hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn cấp tỉnh và Quy chế kèm theo; Quyết định ban hành Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trong cụm công nghiệp và Quy chế kèm theo. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2024.

Đức Hà - VP

=> Ban hành Bảng giá đất tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh

Để tăng cường thu hút các dự án sản xuất kinh doanh vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và thực hiện Nghị quyết số 123/2024/NQ-HĐND ngày 04/5/2024 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung bảng giá đất năm 2020, ngày 04 tháng 6 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Bảng giá đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh.

Theo đó, đã ban hành Bảng giá đất sản xuất kinh doanh tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, gồm 44 cụm công nghiệp có giá từ 70.000 đồng/m² đến 750.000 đồng/m² và 13 khu công nghiệp có giá từ 110.000 đồng/m² đến 1.000.000 đồng/m².

Cũng theo Quyết định, không áp dụng giá đất sản xuất kinh doanh tại các tuyến đường, đoạn đường đi qua các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và cách tính giá đất theo quy định tại Điều 9 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND để tính giá đất tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn.

Việc xây dựng bảng giá đất sản xuất kinh doanh tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp là cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động và thu nhập cho người dân trên địa bàn.

Đức Hà - VP

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÚC MỪNG DOANH NGHIỆP DOANH NHÂN NHÂN NGÀY 13/10



Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải Việt Hải



Công ty TNHH Thanh Thành Đạt

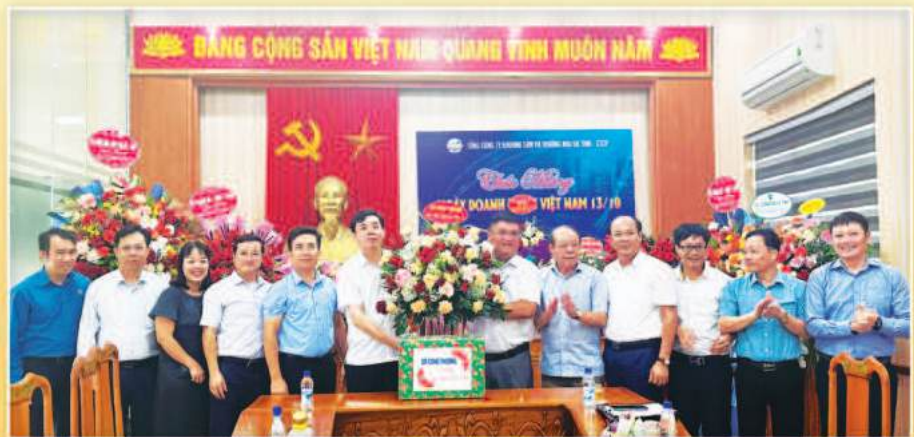


Công ty TNHH MTV Bira Sài Gòn Hà Tĩnh

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHỨC MỪNG DOANH NGHIỆP DOANH NHÂN NĂM 13/10



Công ty
Điện lực Hà Tĩnh



Tổng Công ty
Khoáng sản và
Thương mại Hà Tĩnh



Công ty
Xăng dầu Hà Tĩnh